

Bản án số: 02/2023/ DS-ST
Ngày 05 - 01 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trước.

2. Ông Nguyễn Phương Thanh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 259/2022/ TLST- DS ngày 03 tháng 10 năm 2022, về việc “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 150/2022/QĐXXST-DS, ngày 23 tháng 11 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 241/2022/QĐST-DS, ngày 14 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lương Quốc V – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng Q, sinh năm 1975 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 145/8, ấp H, xã P, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 21 tháng 7 năm 2022 và trong quá trình tham gia tố tụng đại diện của nguyên đơn trình bày:

Ngày 06/9/2017 Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H có ký hợp đồng vay tiêu dùng số 2846/HĐTD với ông Nguyễn Trọng Q, số tiền cho vay là 90.000.000 đồng.

Mục đích vay: Chăn nuôi và mua bán nhỏ

Thời hạn vay 48 tháng (hết hạn hợp đồng ngày 06/9/2021)

Lãi suất trong hạn là 8,1%/năm, lãi quá hạn là 150% lãi trong hạn

Phương thức trả gốc và lãi hàng tháng 2.483.000 đồng. Trong đó tiền gốc là 1.875.000 đồng, tiền lãi là 608.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng ông Q trả 36 kỳ, số tiền gốc và lãi là 89.388.000 đồng, đến tháng 10/2020 ông Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ, còn lại 12 kỳ ông Q không trả cho nguyên đơn tổng cộng là 29.796.000 đồng (Trong đó tiền gốc là 22.500.000 đồng, tiền lãi là 7.296.000 đồng).

Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H yêu cầu ông Q trả số tiền gốc là 22.500.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 7.296.000 đồng, tiền lãi quá hạn 07/9/2021 đến ngày 05/01/2022 là $485 \text{ ngày} \times 22.500.000 \text{ đồng} \times 12,15\% = 3.632.500 \text{ đồng}$. Tổng cộng số tiền ông Q phải trả là 33.428.500 đồng và yêu cầu ông Q tiếp tục trả lãi quá hạn trên số nợ gốc cho đến khi trả hết nợ.

-Bị đơn là ông Nguyễn Trọng Q: Vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án, cũng không có bản khai ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Nguyễn Trọng Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Q.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Hợp đồng tín dụng số 2846 ngày 06/9/2017 giữa Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H với ông Nguyễn Trọng Q, được ký kết trên cơ sở tự nguyện, các nội dung và điều khoản của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

Theo thỏa thuận Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H có cho ông Q vay số tiền 90.000.000 đồng, mục đích vay: Chăn nuôi và mua bán nhỏ, thời hạn vay 48 tháng, lãi suất trong hạn là 8,1%/năm, lãi quá hạn = 150% lãi trong hạn, phương thức trả gốc và lãi hàng tháng 2.483.000 đồng. Ông Q đã trả 36 kỳ số tiền gốc và lãi là 89.388.000 đồng. Còn lại 12 kỳ ông Q không trả. Do vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H khởi kiện.

Đối với ông Q đã được Tòa án thông báo cho ông Q biết về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nhưng ông Q không có ý kiến phản hồi xem như ông Q đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Từ những nhận định trên, việc Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H khởi kiện yêu cầu ông Q có nghĩa vụ trả số tiền gốc và lãi là 33.428.500 đồng (Trong đó tiền

gốc là 22.500.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 7.296.000 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.632.500 đồng) là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Nguyễn Trọng Q có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn H số tiền gốc và lãi là 33.428.500 đồng (*Ba mươi ba triệu, bốn trăm hai mươi tám ngàn, năm trăm đồng*). Trong đó tiền gốc là 22.500.000 đồng (*Hai mươi hai triệu, năm trăm ngàn đồng*), tiền lãi trong hạn là 7.296.000 đồng (*Bảy triệu, hai trăm chín mươi sáu ngàn đồng*), tiền lãi quá hạn là 3.632.500 đồng (*Ba triệu, sáu trăm ba mươi hai ngàn, năm trăm đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Trọng Q còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 2846 ngày 06/9/2017 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

3. Về án phí: Buộc ông Nguyễn Trọng Q nộp 1.671.000 đồng (*Một triệu, sáu trăm bảy mươi một ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn 744.000 đồng (*Bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0004298 ngày 03 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều

7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- CC THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án. /.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng